

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị Quyết số 196/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND huyện Thiệu Hóa về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa;

Xét Văn bản số 1471/STNMT-BVMT ngày 20/2/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa của Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 305/Tr-STNMT ngày 01/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa thực hiện tại thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND TT Thiệu Hóa (để giám sát);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu trung tâm hành chính huyện Thiệu Hóa của
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu trung tâm hành chính mới huyện Thiệu Hóa.
- Địa điểm thực hiện: thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa.
- + Người đại diện: Trương Văn Khiêm.
- + Chức vụ: Giám đốc Ban.
- + Địa chỉ: 235 Tiểu khu 2, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: Khu đất lập quy hoạch có diện tích 7,2 ha nằm trong đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu đô thị Phú Hưng, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa đã được phê duyệt tại Quyết định số 54/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 23/02/2023.

- Quy mô đầu tư:

Dự án đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục công trình gồm: san lấp mặt bằng, khuôn viên cây xanh, sân đường bao quanh, vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng, cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

Dự án xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật để phục vụ các công trình của Trung tâm hành chính mới bao gồm: Trụ sở làm việc Huyện ủy, HĐND - UBND, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, đơn vị sự nghiệp huyện Thiệu Hóa với tổng số cán bộ, công nhân viên chức là 174 người, trong đó: Huyện ủy, đoàn thể 54 người; Ủy ban nhân dân 70 người; Đơn vị sự nghiệp 50 người.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Các hạng mục thi công xây dựng gồm: San lấp mặt bằng, khuôn viên cây xanh, sân đường bao quanh, vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng, cấp thoát nước và công trình hạ tầng kỹ thuật khác...

- Hoạt động của dự án:

- + Giai đoạn thi công: Thi công xây dựng đồng bộ hạ tầng dự án;
- + Giai đoạn vận hành: Thi công xây dựng Trụ sở, hoạt động làm việc và sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên chức tại Khu trung tâm hành chính mới.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công đường, thi công hệ thống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,..

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động xây dựng Trụ sở làm việc của Khu trung tâm hành chính, hoạt động làm việc và sinh hoạt của các tổ chức trong khu vực dự án, hoạt động của người dân đến Trụ sở làm việc, hoạt động của khu vực công cộng,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại....

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng:

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 2,75 m³/ngày, trong đó: Nước rửa tay chân 1,82 m³/ngày và nước thải nhà vệ sinh 0,8 m³/ngày và nước thải từ hoạt động ăn uống 0,13 m³/ngày. Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,..

- Nước thải từ quá trình trộn vữa xi măng, bảo dưỡng bê tông...có khoảng 10,0 m³/ngày, nước thải vệ sinh thiết bị khoảng 5,0 m³/ngày, chứa nhiều cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công 1000,8 m³/h. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

- Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, bụi cuốn theo lốp xe. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂...

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi và khí thải từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi từ hoạt động vệ sinh móng đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, khí thải từ hoạt động tưới nhựa dính bám và từ lớp mặt đường bê tông nhựa trong quá trình thi công. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

c. Chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 16 kg/ngày chủ yếu là thức ăn thừa, túi nilon, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải rắn xây dựng, gồm:
 - + Khối lượng đất nạo vét hữu cơ là 25.640,51 m³.
 - + Chất thải rắn từ hoạt động phát quang, dọn dẹp mặt bằng phát sinh với khối lượng khoảng 11,2 tấn. Thành phần chủ yếu là thực bì, bùn, đất,...
 - + Chất thải rắn là vật liệu rời như đất, cát, đá dăm,... phát sinh với khối lượng khoảng 1384 tấn.
 - + Vỏ bao bì xi măng khoảng 1,1 tấn.

d. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh gồm: giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa... khối lượng khoảng 48 kg trong suốt quá trình thi công.
- Chất thải lỏng nguy hại: Không phát sinh trong quá trình thi công.

e. Tiếng ồn, độ rung:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Từ hoạt động làm việc và sinh hoạt của các cán bộ công nhân viên chức khoảng 10,4 m³/ngày. Thành phần: cặn bã, các chất rắn lơ lửng (TSS), các hợp chất hữu cơ (BOD₅/COD), các hợp chất dinh dưỡng (NO₃⁻, PO₄⁻),..

- Nước thải từ hoạt động nấu ăn: Từ hoạt động nấu ăn của khu nhà ăn trong Khu trung tâm hành chính, tổng lượng nước thải phát sinh là 3,0 m³/ngày. Gồm: cặn bã, các chất rắn lơ lửng (TSS), dầu mỡ động thực vật, Coliform,...

- Nước thải từ hoạt động tưới cây xanh, tưới nước rửa đường trong khuôn viên dự án với lưu lượng 1,1 m³/ngày. Thành phần chủ yếu là bụi, cành, cỏ lá cây,...

- Nước mưa chảy tràn ngày lớn nhất có lưu lượng 14400 m³/h. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào dự án như đi lại của cán bộ công nhân viên chức và người dân; phương tiện bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục dự án...Thành phần chủ yếu: Bụi, khí thải (NO₂, SO₂, CO và VOC).

Khí thải từ sự rò rỉ hệ thống máy lạnh từ các phòng có sử dụng máy lạnh. Thành phần: NH₃.

Mùi, khí thải từ hoạt động nấu ăn phục vụ cho các cán bộ công chức, viên chức ở lại nghỉ trưa. Thành phần chất thải là NO_2 , CO_2 , CO ...

Mùi hôi từ hệ thống thoát nước, khu vực có chất thải rắn, thuốc bảo vệ thực vật. Thành phần chất thải là H_2S , NH_3 , CH_3 , methan...

3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:

- Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được ước tính dựa trên số lượng cán bộ, công nhân viên chức làm việc trong Khu trung tâm hành chính với số lượng dự kiến khoảng 174 người phát sinh khoảng 139,2 kg/ngày.

- Khối lượng chất thải rắn của người dân đến làm việc tại Trụ sở ước tính khoảng 10% lượng rác thải sinh hoạt tương đương 13,92 kg/ngày.

- Khối lượng cành lá cây rụng, cỏ dại cần dọn dẹp hàng năm phát sinh khoảng 2,2 tấn/năm.

- Bùn cặn từ hoạt động nạo vét khơi thông cống rãnh; hút bùn bể tự hoại phát sinh tối đa là 26,2 m³/năm.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại (chiếm 0,5% chất thải rắn sinh hoạt) 0,7 kg/ngày từ việc tẩy sáng, máy in văn phòng, bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục công trình; chăm sóc cây xanh,... Thành phần chất thải: Bóng đèn huỳnh quang, mực in, giẻ lau máy in, mực in,...

3.2.4. Các tác động khác:

- Tiếng ồn: Từ các phương tiện đi lại ra vào khu vực dự án ...

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; rủi ro, sự cố trạm biến áp, đường điện; rủi ro, sự cố hư hỏng hệ thống xử lý chất thải; rủi ro, sự cố an ninh trật tự tại khu vực dự án; rủi ro, sự cố phát tán dịch bệnh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh tay chân với lưu lượng 1,82 m³/ngày, thu gom và dẫn về hố lắng cùng nước thải vệ sinh thiết bị, rửa xe có thể tích 2,0 m³. Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

- Nước thải nhà vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) phát sinh khoảng 0,8 m³/ngày, xử lý bằng 02 nhà vệ sinh di động tại khu lán trại. Hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (tần suất 01 ngày/lần) đưa đi xử lý.

- Nước thải từ hoạt động ăn uống với lưu lượng 0,13 m³/ngày được dẫn vào bể tách dầu mỡ có thể tích 0,5 m³ kết cấu bằng đất đầm chặt, phủ bạt nhựa HDPE xung quanh. Váng dầu mỡ được nhà thầu gạn vào xô rác tập trung chung với chất thải sinh hoạt, sau đó thuê đơn vị dịch vụ môi trường địa phương vận chuyển xử lý theo quy định.

b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị thi công xây dựng với lưu lượng 5,0 m³/ngày, thu gom và dẫn về hố lắng với thể tích 6,0 m³ (kích thước D x R x H = 2.0m x 2.0m x 1.5m), xây dựng bằng cách đào hồ sau đó dùng vải địa kỹ thuật (HDPE) lót đáy và thành để chống thấm. Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Tạo các rãnh thoát nước tạm thời có kích thước là Rộng x Sâu=50 x 50cm dọc theo chiều dài khu đất, khoảng cách giữa các rãnh tạm là 50m. Trên các rãnh tạm bố trí các hố ga tạm kích thước 1x1x1m để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi..., khoảng cách giữa các hố ga 30m/hố ga. Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom chảy ra mương thoát nước hiện trạng.

- Chất thải sinh hoạt được thu gom triệt để, tránh để các loại chất thải bị nước mưa cuốn vào nguồn nước.

- Khi xảy ra trường hợp như sửa chữa nhỏ, tạm thời duy trì sửa chữa tại công trường phải bố trí khu sửa chữa riêng, có mái che, bao kín và có hệ thống thu gom dầu và chất bôi trơn thải, giặt lau để chất thải không bị cuốn trôi theo nước mưa.

- Thực hiện san gạt, lu lèn ngay đảm bảo kỹ thuật để giảm lượng bùn đất cuốn theo nước mưa.

- Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết để điều tiết thi công trên công trường. Những ngày có dự báo mưa lớn cần thực hiện san gạt đến đâu lu lèn triệt để đến đó, không để mặt đất nơi xộp.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Phun nước tạo độ ẩm, giảm nồng độ bụi phát tán trong khu vực thi công và công ra vào công trường dự án về 2 phía. Dùng xe téc 5m³, phun theo ống đục lỗ nằm ngang phía dưới téc. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu đi qua khu vực đông dân cư, tuyến đường Quốc lộ 45 vào dự án,...

- Thực hiện trút đổ vật liệu san nền đến đâu, san gạt đến đó để tránh phát tán bụi ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.

- Điều tiết xe phù hợp để tránh làm gia tăng mật độ xe, nhất là vào các giờ cao điểm trong ngày.

- Bố trí công nhân quét dọn vệ sinh khu vực công trường, tuyến đường bê tông liên thôn ra vào dự án khi thấy có đất, cát vương vãi.

- Áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, cơ giới hoá tới mức tối đa, các máy móc thi công hiện đại và hiệu suất sử dụng nhiên liệu cao nhằm hạn chế phát sinh bụi từ khí thải.

4.1.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

- Chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn thi công được phân loại thành 2 loại là: chất thải có thể tái chế và chất thải khác.

- Trang bị 02 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 50 lít/thùng) tại vị trí lán trại công nhân và khu vực công trường thi công. Sử dụng 01 xe đẩy rác bằng tay (dung tích 0,5 m³/xe) đặt tại khu vực cạnh lán trại công nhân để thu gom rác thải tập trung.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được đơn vị thi công Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương vận chuyển, xử lý với tần suất 1 ngày/lần.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức của công nhân trong vấn đề vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, không đốt rác, không xả ra xung quanh.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Chất thải từ quá trình phát quang thực vật có khối lượng khoảng 11,2 tấn thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý.

- Bùn đất nạo vét, đất bóc phong hóa có khối lượng 25.640,51m³ được tận dụng cho việc san gạt mặt bằng và trồng cây trong khuôn viên cây xanh và dọc các tuyến đường giao thông.

- Chất thải rắn xây dựng rơi vãi (bao gồm cát, đá, đất) khối lượng là 1384 tấn sẽ được tận dụng làm vật liệu san nền trong khu đất dự án. Sắt, thép thừa, vỏ bao bì xi măng,... được thu gom để bán phế liệu.

- Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng vật liệu xây dựng hợp lý; tránh để xảy ra rơi vãi vật liệu khi vận chuyển, tập kết không đúng vị trí quy định làm ảnh hưởng đến hoạt động thi công và môi trường xung quanh;

- Đối với sắt thép thừa, bao bì xi măng... được thu gom tập trung về mỗi khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

4.1.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại: Nhà thầu thi công trang bị 01 thùng chứa dung tích 120 lít/thùng có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa để lưu giữ theo đúng quy định. Hợp đồng đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải lỏng nguy hại: Nhà thầu thi công trang bị 01 thùng phuy dung tích 120 lít/thùng có dán nhãn mác, có nắp đậy đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa để lưu giữ theo đúng quy định. Hợp đồng đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.1.5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cần thiết cho công nhân như: mũ, kính, giày, khẩu trang, quần áo bảo hộ, dây an toàn.... Treo các nội quy về an toàn lao động, quy trình vận hành máy móc ở các nơi tập trung công nhân, khu vực đông người qua lại trên công trường. Máy

móc, thiết bị có lý lịch kèm theo và được kiểm tra theo dõi thường xuyên các thông số kỹ thuật.

- Yêu cầu công nhân phải mang đầy đủ bảo hộ lao động mới được tham gia thi công.

- Tắt máy móc thiết bị hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để hạn chế cộng hưởng mức ồn ở mức thấp nhất.

- Điều tiết xe phù hợp để tránh làm gia tăng mật độ xe, nhất là vào các giờ cao điểm trong ngày.

- Bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế sử dụng các máy móc có độ ồn cao thi công vào ban đêm.

- Đường vận chuyển vật liệu xây dựng vào tuyến qua khu dân cư và các khu vực nhạy cảm sẽ yêu cầu đơn vị thi công không vận chuyển vào thời gian cao điểm, ban đêm để tránh gây ồn ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

- Hạn chế các xe tải trọng lớn và các thiết bị gây ồn, rung lớn hoạt động vào ban đêm.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a. Đối với nước mưa :

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa khu vực dự án và đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa theo đúng thiết kế được phê duyệt. Sau khi hoàn hiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND thị trấn Thiệu Hóa tiếp tục quản lý vận hành.

- UBND thị trấn Thiệu Hóa tổ chức phân công quản lý hạ tầng dự án, hướng dẫn đơn vị thứ cấp đấu nối nước mưa vào hệ thống thoát nước mưa chung của dự án. Quản lý các hoạt động xây dựng và vệ sinh môi trường khu vực dự án. Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước mưa đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- Các cơ quan, tổ chức trong phạm vi dự án thực hiện đấu nối nước mưa chảy tràn theo hướng dẫn. Thực hiện nghiêm các quy định xây dựng và vệ sinh môi trường trong khu vực. Ban hành quy định giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường phổ biến trong cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện.

b. Đối với nước thải sinh hoạt:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:*

- + Xây dựng hoàn thiện hệ thống thu gom, thoát nước thải cho khu vực dự án và bố trí vị trí chờ đấu nối nước thải của dự án với hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu vực theo quy hoạch được phê duyệt;

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:*

- + Tổ chức phân công quản lý hạ tầng dự án, hướng dẫn cơ quan, tổ chức đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom nước thải chung của dự án;

- + Quản lý các hoạt động xây dựng và vệ sinh môi trường khu vực dự án;

+ Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước thải đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- *Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:*

+ Xây dựng, lắp đặt hệ thống thu gom xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ của mỗi đơn vị gồm: bể tự hoại 3 ngăn xử lý nước thải nhà vệ sinh; đường ống thu gom nước thải rửa tay, chân; đường ống thu gom nước thải nhà bếp có song chắn rác và thiết bị tách mỡ, các công trình xây dựng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

+ Nước thải sau xử lý sơ bộ từ các cơ quan, tổ chức được đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của dự án.

+ Thực hiện nghiêm các quy định xây dựng và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng và hoạt động. Ban hành quy định giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường phổ biến trong cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện.

4.2.2. Đối với giảm thiểu bụi và khí thải:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:* Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tỷ lệ cây xanh được trồng theo đúng quy hoạch. Bàn giao hạ tầng kỹ thuật cho UBND thị trấn Thiệu Hóa quản lý theo quy định sau khi hoàn thành.

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:* Tiếp nhận và quản lý hạ tầng kỹ thuật của dự án. Bố trí nguồn kinh phí quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật; Thường xuyên nạo vét, khơi thông cống rãnh thu gom nước thải, hố ga, hệ thống thoát nước mưa với tần suất tối thiểu 2 lần/năm; cải tạo, chăm sóc cây xanh trong khu vực.

- *Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:* Thiết kế xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch, xây dựng lắp đặt đầy đủ các công trình thu gom xử lý nước thải tại đơn vị như: Hệ thống thu gom thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, bể tự hoại 3 ngăn, bể tách mỡ nước thải nhà bếp, hút mùi nhà bếp,... Đầu nối thoát nước mưa, thoát nước thải của đơn vị vào hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải của dự án theo đúng kỹ thuật.

4.2.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:* Bố trí các thùng đựng rác có nắp đậy tại dọc các tuyến đường, khu vực công cộng. Sau khi hoàn hiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND thị trấn Thiệu Hóa tiếp tục quản lý vận hành.

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:*

+ Định kỳ tiến hành nạo vét cống rãnh.

+ Đặt biển báo cấm vứt rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định.

+ Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương thu gom và xử lý rác thải vệ sinh, môi trường khu vực dự án với tần suất theo quy định.

- *Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:*

+ Các đơn vị có trách nhiệm thu gom chất thải rắn trong quá trình xây dựng, hoạt động hợp đồng với đơn vị vệ sinh, môi trường địa phương thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

+ Ban hành quy định giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường phổ biến trong cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện.

4.2.4. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:*

+ Trang bị các thùng rác màu đen có nắp đậy, loại 120 lit tại khu vực được bố trí để thu gom CTNH từ hoạt động trên địa bàn thị trấn.

+ Phổ biến các quy định, cách thức thu gom, phân loại chất thải nguy hại và quản lý theo đúng Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, thông báo lịch thu gom chất thải nguy hại cho các cơ quan, tổ chức biết để đem đến đúng lịch.

+ Hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý theo đúng quy định.

- *Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:*

+ Có trách nhiệm thu gom, phân loại rác thải, đưa vào các thùng rác chứa CTNH tại khu tập kết CTNH theo thông báo của địa phương.

+ Trả phí thu gom và vận chuyển đi xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.